

Số: 1235/KL-UBND

Yên Châu, ngày 23 tháng 7 năm 2020

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO
Đối với Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán

Ngày 20/4/2020, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 439/QĐ-UBND thụ lý tố cáo đối với Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán.

Căn cứ nội dung tố cáo, giải trình của UBND xã Viêng Lán và những người có liên quan; kết quả xác minh nội dung đơn tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND huyện kết luận nội dung tố cáo như sau:

I. Kết quả xác minh nội dung tố cáo

Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 24/11/1991 giữa ông Hà Văn Pè với bà Lữ Thị Nhọt trái quy định pháp luật.

1. Kết quả làm việc với người tố cáo

Tại biên bản làm việc ngày 11/5/2020 giữa Thanh tra huyện với người tố cáo, người tố cáo xác nhận gửi kèm theo đơn tố cáo ngày 19/7/2019 gồm các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân số 050847260 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 15/01/2010 của bà Lữ Thị Nhọt, thường trú tại xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (bản sao);

- Sổ hộ khẩu số 530213198 do Công an xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn cấp ngày 30/6/2012, chủ hộ bà Lữ Thị Nhọt (bản sao);

- Giấy Chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 18/4/2014 của UBND xã Viêng Lán (bản sao);

- Giấy chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 11/4/2014 của UBND xã Viêng Lán (bản sao);

Lý do tố cáo: Căn cứ Sổ hộ khẩu và Giấy chứng minh nhân dân của bà Lữ Thị Nhọt do Công an tỉnh Sơn La cấp đều thể hiện bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1975, nhưng tại Giấy đăng ký kết hôn lại ghi bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1972 là không đúng. Việc ghi bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1972 là nhằm che dấu việc đăng ký kết hôn trái pháp luật.

Người tố cáo đề nghị: UBND huyện thu thập giấy tờ tùy thân, thông tin về ngày, tháng, năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt và bà Lữ Thị Chọt (hai chị em) tại tàng thư của Công an tỉnh Sơn La để làm căn cứ xác định ngày, tháng, năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt. Còn các giấy tờ khác có kê khai năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt khác với ngày, tháng, năm sinh trên Giấy chứng minh nhân dân của bà Lữ

Thị Nhọt đều không liên quan, không có căn cứ để xác định tuổi thật của bà Lữ Thị Nhọt.

2. Kết quả xác minh tại Công an huyện

Ngày 20/4/2020, Thanh tra huyện có Công văn số 04/TTr đề nghị Công an huyện Yên Châu phối hợp, giúp đỡ trong việc tra cứu tàng thư hồ sơ hộ khẩu của bố, mẹ, anh chị em ruột của bà Lữ Thị Nhọt đang lưu trữ tại Công an huyện Yên Châu.

Ngày 24/4/2020, Công an huyện Yên Châu có Công văn số 633/CAH (QLHC) về việc cung cấp thông tin. Qua đối chiếu tàng thư hồ sơ hộ khẩu đang lưu trữ tại Công an huyện, Công an huyện Yên Châu cung cấp thông tin như sau: Bà Lữ Thị Nhọt, không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện Yên Châu.

Bố, mẹ và anh, chị, em ruột bà Lữ Thị Nhọt một số không có trong tàng thư hộ khẩu, hiện tại chỉ có 02 trường hợp là ông Lữ Văn Pía sinh năm 1969 (anh trai bà Nhọt), hộ khẩu thường trú tại bản Na Cóc xã Viêng Lán, huyện Yên Châu và bà Lữ Thị Bơ sinh năm 1970 (chị gái bà Nhọt), hộ khẩu thường trú tại bản Mường Vạt, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu là có thông tin cụ thể như sau:

* Bản khai nhân khẩu do bà Lữ Thị Bơ kê khai ngày 25/11/2016 đang được Công an huyện lưu trữ có kê khai phần vợ chồng, anh, chị, em ruột là:

- Bà: Lữ Thị Bông (chị gái), sinh năm 1961
- Ông: Lữ Văn Minh (anh trai), sinh năm 1962
- Bà: Lữ Thị Viên (chị gái), sinh năm 1964
- Bà: Lữ Thị Viễn (chị gái), sinh năm 1966
- Ông: Lữ Văn Pía (anh trai), sinh năm 1967
- Bà: Lữ Thị Nhọt (em gái), sinh năm 1972.

* Bản khai nhân khẩu do ông Lữ Văn Pía kê khai ngày 12/07/2018 đang được Công an huyện lưu trữ có kê khai phần vợ chồng, anh, chị, em ruột là:

- Bà: Lữ Thị Bông (chị gái), sinh năm 1960
- Ông: Lữ Văn Minh (anh trai), sinh năm 1962
- Bà: Lữ Thị Viên (chị gái), sinh năm 1964
- Bà: Lữ Thị Viễn (chị gái), sinh năm 1966
- Bà: Lữ Thị Bơ "Bơ" (em gái), sinh năm 1971
- Bà: Lữ Thị Nhọt (em gái), sinh năm 1973
- Bà : Lữ Thị Chọt (em gái), sinh năm 1975

Ngoài 02 bản kê khai nhân khẩu nêu trên, hiện nay Công an huyện Yên Châu không còn lưu trữ bất cứ thông tin gì có liên quan đến nhân thân bà Lữ Thị Nhọt để cung cấp cho Thanh tra huyện.

Qua 02 bản kê khai nhân khẩu của anh, chị ruột thì bà Lữ Thị Nhọt có 02 năm sinh 1972 và 1973, không có sự thống nhất về năm sinh theo bản tự kê khai của anh trai và chị gái bà Nhọt.

3. Kết quả xác minh tại Công an tỉnh Sơn La

Ngày 01/6/2020, UBND huyện có Công văn số 887/UBND-TTr gửi phòng PC06 Công an tỉnh Sơn La đề nghị tra cứu, cung cấp hồ sơ tàng thư Giấy chứng minh nhân dân cho bà Lữ Thị Nhọt và bà Lữ Thị Chọt - em gái bà Lữ Thị Nhọt. Ngày 08/6/2020 phòng PC06 có Công văn số 989/PC06, Công an tỉnh Sơn La về việc cung cấp tài liệu, hồ sơ lưu trữ tại tàng thư CCCD kết quả như sau:

3.1. Bà Lữ Thị Chọt đã được làm thủ tục cấp Chứng minh nhân dân với thông tin là:

Họ, tên: Lữ Thị Chọt - Sinh ngày 08/4/1975

Số CMND: 050839755

Quê quán: Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La

Nơi ĐKHKTT: Viêng Lán Yên Châu, Sơn La

Họ tên cha: Lữ Văn Phính

Họ tên mẹ: Vì Thị Hoá

Cấp ngày 04/12/2009 (hồ tiếp nhận ban đầu tại Công an huyện Yên Châu)

3.2. Bà Lữ Thị Nhọt đã được làm thủ tục cấp Chứng minh nhân dân 02 lần là:

* Lần 1 cấp ngày 15/01/2010 (do Công an huyện Mai Sơn tiếp nhận hồ sơ) với thông tin:

Họ, tên: Lữ Thị Nhọt - Sinh ngày 25/8/1975

Số CMND: 050847260

Quê quán: Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La

Nơi ĐKHKTT: Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La

Họ tên cha: Lữ Văn Phính

Họ tên mẹ: Vì Thị Hoá

Họ tên chồng: Hà Văn Pành

* Lần 2 cấp ngày 25/11/2014 (thông tin trong Cơ sở dữ liệu CMND do Công an huyện Mai Sơn tiếp nhận hồ sơ ban đầu) với thông tin:

Họ, tên: Lữ Thị Nhọt - Sinh ngày 28/08/1975

Số CMND: 050847260


Quê quán: Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La

Nơi ĐKHKTT: Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La

Họ tên cha: Lữ Văn Phính

Họ tên mẹ: Vì Thị Hoá

Họ tên chồng: Hà Văn Pành

(Tờ khai Chứng minh nhân dân lưu tại phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Sơn La không thể cung cấp cho quý cơ quan do yêu cầu nghiệp vụ. 

Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Sơn La đã căn cứ vào tài liệu do công dân cung cấp theo đúng quy định để cấp Chứng minh nhân dân có thông tin nêu trên.

Việc khai với cơ quan Công an khi lập hồ sơ cấp Giấy Chứng minh nhân dân, bà Lừ Thị Nhọt đã khai sai tên của chồng từ Hà Văn Pè thành Hà Văn Pành; ngày sinh trên 02 Giấy Chứng minh nhân dân cũng khác nhau từ ngày 25/8/1975 thành ngày 28/8/1975.

4. Kết quả xác minh đối với bà Lừ Thị Nhọt

Tại Biên bản xác minh ngày 06/5/2020 giữa Thanh tra huyện với bà Lừ Thị Nhọt. Bà Lừ Thị Nhọt kê khai sinh năm 1972, nơi sinh: Bản Na Cóc, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có hộ khẩu thường trú tại bản Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bà Lừ Thị Nhọt cung cấp thông tin về bố, mẹ, anh, chị em ruột và xác nhận bản thân sinh năm 1972 là chính xác và em gái ruột liền kề là bà Lừ Thị Chọt sinh năm 1975 là đúng thực tế. Lý do bà Lừ Thị Nhọt khai năm sinh 1975 trong Giấy chứng minh nhân dân do Công an Sơn La cấp ngày 15/01/2010 là do bà không nhớ rõ ngày, tháng, năm sinh; đến năm 2012, Công an xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn làm sổ hộ khẩu bà đã khai ngày, tháng, năm sinh theo Giấy chứng minh nhân dân năm 2010 do Công an Sơn La cấp. Đến năm 2014, do bị mất Giấy chứng nhận kết hôn, bà Lừ Thị Nhọt đã về xã Viêng Lán, huyện Yên Châu xin cấp lại bản sao Giấy chứng nhận kết hôn và xác định bà sinh năm 1972 là đúng thực tế.

Tại hồ sơ xác minh của Thanh tra huyện hiện nay bà Lừ Thị Nhọt có 02 Giấy chứng minh nhân dân do Công an Sơn La cấp:

(1) Giấy chứng minh nhân dân số 050847260 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 15/01/2010; bà Lừ Thị Nhọt sinh ngày 25/8/1975, nguyên quán xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

(2) Giấy chứng minh nhân dân số 050847260 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 25/11/2014; bà Lừ Thị Nhọt sinh ngày 28/8/1975, nguyên quán xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Thanh tra huyện yêu cầu bà Lừ Thị Nhọt tìm, cung cấp thêm các giấy tờ khác có liên quan như Giấy khai sinh, thẻ hội viên các đoàn thể xã hội. Tuy nhiên, bà Lừ Thị Nhọt không cung cấp được hồ sơ, thông tin gì có giá trị pháp lý để xác định chính xác về ngày, tháng, năm sinh thật của mình ngoài 02 Giấy chứng minh nhân dân do Công an tỉnh Sơn La cấp và Sổ Hộ khẩu do Công an xã Cò Nòi cấp như đã nêu ở phần trên cho cơ quan Thanh tra huyện.

5. Kết quả xác minh bà Lừ Thị Bơ - Chị gái liền trên bà Nhọt

Giấy Chứng minh nhân dân số 050602144 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 17/8/2018 bà Lừ Thị Bơ, sinh ngày 01/01/1970, nguyên quán: Xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xã Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La là đúng sự thật.

6. Kết quả xác minh bà Lừ Thị Chọt - Em gái ruột liền sau bà Nhọt

Tại Biên bản xác minh ngày 06/5/2020 giữa Thanh tra huyện với bà Lữ Thị Chọt. Bà Chọt khai bà sinh ngày 08/4/1975, nơi sinh bản Na Cóc, xã Viêng Lán. Trong quá trình làm việc, bà Lữ Thị Chọt xác định chị gái trên mình là bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1972 là đúng thực tế; bà Lữ Thị Chọt cho rằng bà Lữ Thị Nhọt khai khi làm chứng minh nhân dân sinh ngày 25/8/1975 là sai sự thật.

Tại hồ sơ của Thanh tra huyện, hiện nay bà Lữ Thị Chọt có Giấy chứng minh nhân dân số 050839755 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 04/12/2009, bà Lữ Thị Chọt sinh ngày 08/4/1975, nguyên quán: xã Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La.

Đối chiếu lời khai của bà Lữ Thị Chọt với Chứng minh nhân dân số 050839755 do Công an Sơn La cấp ngày 04/12/2009, bà Lữ Thị Chọt sinh ngày 08/4/1975 hoàn toàn trùng khớp.

7. Báo cáo giải trình của UBND xã Viêng Lán

Tại Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 29/4/2020 và Báo cáo bổ sung số 78/BC-UBND ngày 06/7/2020 của UBND xã Viêng Lán. Nội dung báo cáo giải trình việc đăng ký kết hôn cho ông Hà Văn Pè và bà Lữ Thị Nhọt như sau:

Ngày 24/11/1991, UBND xã Viêng Lán tổ chức Lễ đăng ký kết hôn giữa bên chồng là ông Hà Văn Pè, cư trú tại bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La và bên vợ là bà Lữ Thị Nhọt, cư trú tại bản Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu được cấp đăng ký tại Quyển số 03/1989 lập từ năm 1989 và ghi chép thông tin từ ngày 01/7/1989 đến ngày 18/8/1993 sổ đăng ký kết hôn của UBND xã Viêng Lán (hiện nay UBND xã Viêng Lán vẫn đang lưu quản lý được đánh số từ 01 đến 64). Tại Sổ đăng ký kết hôn thể hiện ông Hà Văn Pè sinh năm 1970 và bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1972.

UBND xã Viêng Lán tổ chức Lễ đăng ký kết hôn căn cứ theo các quy định sau:

** Luật Hôn nhân và Gia đình năm 1986*


Thực hiện theo quy định tại Điều 5: Nam từ 20 tuổi trở lên, Nữ từ 18 tuổi trở lên mới được kết hôn.

Thực hiện theo quy định tại Điều 8: Việc kết hôn do UBND xã, phường, thị trấn nơi thường trú của một trong 02 người kết hôn công nhận và ghi vào sổ kết hôn theo nghi thức do Nhà nước quy định.

** Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 16/01/1961 của Hội đồng Chính phủ ban hành Bản điều lệ đăng ký hộ tịch:*

Điều 8: Việc đăng ký kết hôn phải được UBND hành chính cơ sở nơi cư trú của bên Nam hoặc bên Nữ công nhận và ký vào Sổ đăng ký kết hôn.

Điều 9: Muốn xin đăng ký kết hôn Nam và Nữ phải khai với Ủy ban hành chính những điểm sau:

- + Ý định kết hôn;
- + Có đủ các điều kiện để kết hôn theo Luật định;
- + Đề nghị ngày đăng ký kết hôn; 

+ Ủy ban hành chính cơ sở phải thẩm tra lời khai và khi xét thấy 02 bên nam, nữ có đủ điều kiện hợp pháp để kết hôn thì đăng ký kết hôn vào ngày do Ủy ban hành chính và đương sự ấn định;

+ Trước khi công nhận và đăng ký, Ủy ban hành chính nhắc nhở cho 02 bên rõ nghĩa vụ và quyền lợi của vợ - chồng như đã quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình.

Từ những căn cứ trên, UBND xã Viêng Lán tiến hành tổ chức đăng ký kết hôn cho ông Hà Văn Pè và bà Lừ Thị Nhọt theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc lưu trữ hồ sơ đăng ký kết hôn giữa ông Hà Văn Pè và bà Lừ Thị Nhọt hiện nay chỉ lưu trữ được Sổ đăng ký kết hôn, Đơn xin đăng ký kết hôn, Giấy kê khai đăng ký kết hôn; còn các giấy tờ khác có liên quan đến việc đăng ký kết hôn không còn lưu trữ được do trụ sở UBND xã thường xuyên phải di chuyển địa điểm nhà làm việc, phòng làm việc.

8. Kết quả xác minh của Thanh tra huyện về việc lưu trữ hồ sơ đăng ký kết hôn của UBND xã

Việc lưu trữ hồ sơ đăng ký kết hôn giữa ông Hà Văn Pè và bà Lừ Thị Nhọt. Hiện nay, UBND xã Viêng Lán lưu trữ được các giấy tờ sau:

- Đơn xin đăng ký kết hôn giữa ông Hà Văn Pè và bà Lừ Thị Nhọt ngày 24/11/1991 có xác nhận của Ban quản lý hợp tác xã Kho Vàng.

- Giấy kê khai đăng ký kết hôn gửi UBND xã Viêng Lán gồm các thông tin sau:

+ Chồng: Họ tên khai sinh Hà Văn Pè

Họ tên thường gọi: Hà Văn Pè

Sinh năm 1970; Quê quán: Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi đăng ký: Kho Vàng, Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La. Kết hôn lần 1

+ Vợ: Họ tên khai sinh Lừ Thị Nhọt

Họ tên thường gọi: Lừ Thị Nhọt

Sinh năm 1972; Quê quán: Kho Vàng, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi đăng ký: Kho Vàng, Viêng Lán, Yên Châu, Sơn La. Kết hôn lần 1

Các thông tin trên khai theo nội dung Điều 6, 7 Luật Hôn nhân và gia đình: Hai bên chúng tôi tự tình nguyện tìm hiểu, tuổi tác đủ, không ai bắt ép, hai bên gia đình thuận hòa, đã chín muồi đề nghị UBND xã cấp Giấy kết hôn cho 02 chúng tôi.

Giấy kê khai đăng ký kết hôn được Chủ nhiệm Hợp tác xã (thời điểm 1991) Mè Văn Phàng xác nhận: Qua đơn 02 cháu không sai phạm gì đến Luật Hôn nhân và gia đình, hai bên tình nguyện nay đã chín muồi; đề nghị UBND xã cấp Giấy kết hôn cho 02 cháu.

- Sổ đăng ký kết hôn Quyển số 03/1989 lập từ năm 1989 và ghi chép thông tin từ ngày 01/7/1989 đến ngày 18/8/1993 đang lưu quản lý tại UBND xã

Viêng Lán được đánh số từ 01 đến 64. Tại Sở đăng ký kết hôn thể hiện ông Hà Văn Pè sinh năm 1970 và bà Lữ Thị Nhọt sinh năm 1972 - số thứ tự kết hôn là 62 ngày 24/11/1991.

9. Kết quả xác minh đối với ông Lò Văn Von, nguyên là công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Viêng Lán, người tham mưu UBND xã cấp Giấy chứng nhận kết hôn

Tại Biên bản làm việc ngày 24/4/2020 giữa Thanh tra huyện với ông Lò Văn Von nguyên công chức Tư pháp - Hộ tịch năm 1991.

Ông Von cung cấp thông tin về thủ tục cấp Giấy kết hôn theo quy định gồm các Giấy tờ sau:

- + Tờ khai đăng ký kết hôn;
- + Chứng minh nhân dân;
- + Sổ hộ khẩu của 02 bên nam - nữ;
- + Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (nếu người đăng ký kết hôn có hộ khẩu thường trú tại nơi khác).

Sau khi nhận đủ giấy tờ, hồ sơ công chức tư pháp - hộ tịch kiểm tra, xem xét nếu đủ điều kiện kết hôn thì công chức tư pháp ghi việc kết hôn vào sổ hộ tịch, 02 bên nam, nữ ký vào sổ hộ tịch và ký vào Giấy chứng nhận kết hôn, công chức Tư pháp trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch ký Giấy chứng nhận kết hôn, trao cho người kết hôn.

Trường hợp của bà Lữ Thị Nhọt bản Kho Vàng, xã Viêng Lán kết hôn cùng ông Hà Văn Pè có hộ khẩu thường trú tại bản Cò Nòi, xã Cò Nòi huyện Mai Sơn cũng phải tuân thủ theo quy định này mới được cấp Giấy chứng nhận kết hôn.

Về Sổ hộ tịch của năm 1991 và các thông tin, tài liệu có liên quan hồ sơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn của bà Lữ Thị Nhọt với ông Hà Văn Pè và của các người khác, trước khi nghỉ hưu, ông Lò Văn Von đã bàn giao cho UBND xã lưu trữ, cá nhân ông không lưu trữ giấy tờ gì có liên quan đến việc cấp Giấy đăng ký kết hôn của bà Lữ Thị Nhọt với ông Hà Văn Pè.

10. Kết quả xác minh sổ hộ khẩu của bà Lữ Thị Nhọt tại xã Cò Nòi

Tại Biên bản làm việc ngày 03/7/2020 giữa Thanh tra huyện với UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn; Công an xã Cò Nòi cung cấp:

- Hồ sơ sổ hộ khẩu từ trước năm 2010, UBND xã không lưu trữ;
- Sổ hộ khẩu của bà Lữ Thị Nhọt được đăng ký thường trú tại xã Cò Nòi như sau: Tại quyển số 01 Sổ đăng ký thường trú bắt đầu mở sổ từ ngày 01/6/2011 có các thông tin như sau
- + Chủ hộ: Lữ Thị Nhọt. Năm sinh: 28/8/1975
- + Quê quán: Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La. Số CMND: 050.847.260
- + Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Nông dân
- + Đăng ký ngày 30/6/2012. *ly*

Nội dung ghi trong Sổ đăng ký thường trú và Sổ hộ khẩu do bà Nhọt kê khai và nhờ người viết hộ (do bà Nhọt không biết chữ).

II. Căn cứ pháp luật

Căn cứ vào nội dung tố cáo, giải trình của UBND xã Viêng Lán, kết quả xác minh nội dung tố cáo, tài liệu, chứng cứ có liên quan. Ủy ban nhân dân huyện nhận xét, đánh giá như sau:


Nội dung đơn tố cáo của công dân đối với UBND xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 24/11/1991 giữa ông Hà Văn Pè với bà Lữ Thị Nhọt trái quy định của pháp luật là không có căn cứ. Vì:

- Bà Lữ Thị Nhọt và ông Hà Văn Pè có đơn xin đăng ký kết hôn và giấy khai đăng ký kết hôn gửi UBND xã Viêng Lán và được UBND xã Viêng Lán cấp giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn được thể hiện tại Sổ đăng ký kết hôn tại thời điểm năm 1991 có ghi rõ chồng ông Hà Văn Pè, sinh năm 1970; vợ bà Lữ Thị Nhọt, sinh năm 1972 (thời điểm đó bà Lữ Thị Nhọt 19 tuổi);

- Người tố cáo căn cứ vào Sổ hộ khẩu và năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt trong Giấy chứng minh nhân dân do Công an tỉnh Sơn La cấp cho bà Lữ Thị Nhọt năm 2010 và năm 2014. Như kết quả xác minh nêu trên, hiện nay bà Lữ Thị Nhọt có 02 Giấy chứng minh nhân dân do Công an tỉnh Sơn La cấp, nhưng qua đối chiếu thì 02 Giấy CMND có ngày sinh khác nhau (01 Giấy Chứng minh nhân dân ghi ngày 25/8/1975 và 01 Giấy Chứng minh nhân dân ghi ngày 28/8/1975). Qua đó, thể hiện bà Lữ Thị Nhọt khi đến cơ quan Công an để làm tờ khai hồ sơ cấp Giấy chứng minh nhân dân đã không nhớ ngày, tháng, năm sinh của chính bản thân mình dẫn đến lời khai không chính xác. Mặt khác, việc làm thủ tục cấp Giấy chứng minh nhân dân cho bà Lữ Thị Nhọt năm 2010 sau thời điểm kết hôn năm 1991 rất xa (19 năm).

Đối với UBND xã Viêng Lán, bà Lữ Thị Nhọt trong quá trình Thanh tra huyện xác minh nội dung tố cáo không cung cấp được bất kỳ hồ sơ, tài liệu, thông tin nào có căn cứ pháp lý để chứng minh chính xác, cụ thể, ngày tháng năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt.

Tuy nhiên, qua 02 Giấy chứng minh nhân dân của bà Lữ Thị Nhọt do Công an tỉnh Sơn La cấp trong 02 năm 2010 và năm 2014 không có cùng ngày sinh do khi khai báo, lập hồ sơ để cơ quan Công an cấp Giấy Chứng minh nhân dân, bà Lữ Thị Nhọt không nhớ chính xác ngày, tháng, năm sinh thật của mình như nội dung bà Lữ Thị Nhọt đã báo cáo với Đoàn xác minh là có cơ sở.

Đối chiếu ngày, tháng, năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt trên 02 Giấy chứng minh nhân dân do Công an tỉnh Sơn La cấp năm 2010 và năm 2014 thì không có căn cứ pháp lý để khẳng định tại thời điểm ngày 24/11/1991 UBND xã Viêng Lán cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn giữa ông Hà Văn Pè với bà Lữ Thị Nhọt là trái pháp luật như nội dung đơn tố cáo của công dân bởi vì tại Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 16/01/1961 của Hội đồng Chính phủ ban hành Bản điều lệ đăng ký hộ tịch (có hiệu lực đến ngày 25/10/1998) không yêu cầu khi đăng ký kết hôn phải có Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu, Giấy chứng minh nhân dân. 

III. Kết luận

UBND huyện đã tiến hành các biện pháp cần thiết để xác minh, thu thập thông tin, tài liệu làm căn cứ để giải quyết theo quy định của pháp luật. Áp dụng các biện pháp, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu để làm căn cứ xác định có hay không có việc UBND xã Viêng Lán vi phạm pháp luật trong việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho bà Lữ Thị Nhọt.

Tuy nhiên, căn cứ các thông tin đã xác minh, các tài liệu Thanh tra huyện thu thập được thì UBND xã Viêng Lán chỉ có tài liệu lưu trữ là Sổ đăng ký kết hôn và đơn xin đăng ký kết hôn giữa ông Hà Văn Pè và bà Lữ Thị Nhọt ngày 24/11/1991 có xác nhận của Ban quản lý hợp tác xã Kho Vàng; bà Lữ Thị Nhọt không cung cấp được hồ sơ, thông tin, tài liệu nào có giá trị pháp lý để làm căn cứ xác định ngày, tháng, năm sinh của bà Lữ Thị Nhọt.

Trên cơ sở những hồ sơ, tài liệu, thông tin, bằng chứng đã thu thập được, qua phân tích, đánh giá, UBND huyện kết luận nội dung tố cáo của công dân như sau: Việc công dân tố cáo UBND xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 24/11/1991 giữa ông Hà Văn Pè với bà Lữ Thị Nhọt trái quy định của pháp luật là không đủ căn cứ, không đủ cơ sở để kết luận Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, huyện Yên Châu tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 62/1991 ngày 24/11/1991 giữa ông Hà Văn Pè và bà Lữ Thị Nhọt là trái pháp luật khi bà Nhọt chưa đủ tuổi kết hôn.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện và kiến nghị

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu UBND xã Viêng Lán và Người tố cáo thực hiện nghiêm túc kết luận này./. *h*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND (Báo cáo);
- Thanh tra huyện;
- Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán;
- Người tố cáo (gửi thông báo về kết luận ND tố cáo);
- Lưu: VT, TTr 15.b; *h*

CHỦ TỊCH



Hà Như Huệ

